

Số: 29/2022/QĐCNTTLH

Mai Sơn, ngày 24 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lò Thị N và anh Tông Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc xin ly hôn của chị Lò Thị N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Lò Thị N, sinh năm 1992, nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản CC, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La;

- *Người bị kiện:* Anh Tông Văn C, sinh năm 1987, nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản CC, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị N và anh Tông Văn C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị N và anh C có 02 con chung là các cháu Tòng Thị Bảo N sinh ngày 18/01/2012 và cháu Tòng Việt V sinh ngày 11/10/2017. Chị N và anh C thống nhất giao cả hai con chung là cháu Tòng Thị Bảo N và Tòng Việt V cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu N, V trưởng thành và có khả năng lao động.

Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N do chị N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh C được quyền thăm gặp con không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị N, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã CN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân